

Số: **46** /2016/QĐ-UBND

Nam Định, ngày **16** tháng **11** năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động  
là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Nam Định**

**ỦY BAN NHÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015;  
Căn cứ Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;  
Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài  
tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định  
cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc  
Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của  
người nước ngoài tại Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm  
việc tại Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy  
định chi tiết Luật thương mại về văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân  
nước ngoài tại Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại tờ trình  
số 134/TTr-LĐTBXH ngày 03/11 /2016 và Giám đốc Sở Tư pháp tại báo cáo tham  
định số 184/BC-STP ngày 01/11 /2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Nam Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành, Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Lao động-TB&XH;
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- CPVP UBND tỉnh (qua Email);
- Công báo tỉnh; Website tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Phạm Đình Nghị**

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Nam Định**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **46** /2016/QĐ-UBND ngày **16** tháng **11** năm 2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nội dung, nguyên tắc, phương thức, trách nhiệm của các cơ quan trong hoạt động quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu, hợp tác xã, hội, hiệp hội doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh... (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài) trên địa bàn tỉnh Nam Định.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở, ngành; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; UBND các huyện, thành phố; Các cơ quan, đơn vị có liên quan (sau đây gọi chung là các cơ quan tham gia phối hợp).

##### **Điều 3. Nội dung phối hợp**

1. Tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và lao động là người nước ngoài về những quy định của pháp luật có liên quan đến người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Nam Định.

2. Cung cấp, trao đổi thông tin về tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trong các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài.

3. Thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

4. Xử lý theo thẩm quyền những vi phạm của tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài.

##### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh đúng quy định của pháp luật đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan tham gia phối hợp đã được pháp luật quy định. Các cơ quan có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ nhưng không chồng chéo trong chỉ đạo, điều hành.

3. Khi một cơ quan có đề nghị phối hợp thì cơ quan được đề nghị thực hiện trao đổi thông tin kịp thời, đúng nội dung được đề nghị phối hợp. Trường hợp không thể đáp ứng nội dung được đề nghị phối hợp thì phải có văn bản thông báo rõ lý do cho cơ quan đề nghị phối hợp.

### **Điều 5. Phương thức phối hợp**

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành.
3. Tổ chức họp lãnh đạo liên ngành, các đơn vị tham mưu.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN THAM GIA PHỐI HỢP**

#### **Điều 6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan tham gia phối hợp trong việc quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

3. Tổ chức thực hiện việc giới thiệu, cung ứng người lao động Việt Nam cho người sử dụng lao động hoặc nhà thầu theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Tiếp nhận, thẩm định báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng lao động là người nước ngoài của các tổ chức, cá nhân và trình Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận từng vị trí công việc; Thực hiện việc cấp, cấp lại giấy phép lao động hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Quản lý, lưu trữ hồ sơ và các giấy tờ có liên quan đến việc cấp, cấp lại giấy phép lao động, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp phép lao động cho lao động là người nước ngoài (trừ các đối tượng đã ủy quyền cho Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh) theo quy định của pháp luật.

5. Thu hồi giấy phép lao động khi hết hiệu lực hoặc do người sử dụng lao động, người lao động nước ngoài không thực hiện đúng quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan Công an xử lý đối với các trường hợp người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

6. Định kỳ hằng quý (trước ngày 05 của tháng đầu quý sau) thông báo danh sách lao động là người nước ngoài được cấp, cấp lại giấy phép lao động, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh để phối hợp theo dõi, quản lý.

7. Chủ trì tổ chức hoạt động của đoàn kiểm tra liên ngành và chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động người nước ngoài và người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh trong việc chấp hành những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

8. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/7) và hằng năm (trước ngày 15/01 của năm sau) báo cáo Bộ Lao động– Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 7. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và lao động là người nước ngoài trong các khu công nghiệp về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

2. Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài của các tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp, trình Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận từng vị trí công việc; Thực hiện việc cấp, cấp lại giấy phép lao động hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân thuộc các khu công nghiệp của tỉnh; Quản lý và lưu trữ hồ sơ cấp, cấp lại giấy phép, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp phép lao động và các giấy tờ có liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài trong các khu công nghiệp tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ hằng quý (trước ngày 03 của tháng đầu quý sau) báo cáo danh sách lao động là người nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp đã được cấp, cấp lại giấy phép lao động, cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp phép lao động về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung.

4. Định kỳ hằng quý (trước ngày 05 của tháng đầu quý sau) cung cấp cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh các thông tin: Danh sách các dự án đầu tư nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, trường hợp không gắn liền với thành lập tổ chức kinh tế; Danh sách các văn phòng đại diện được cấp mới, cấp điều chỉnh hoặc chấm dứt hoạt động cho thương nhân nước ngoài trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ động tổ chức tự kiểm tra và phối hợp với Sở Lao động– Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh kiểm tra việc chấp hành những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài của các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trong các khu công nghiệp tỉnh.

6. Theo dõi, tổng hợp tình hình lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp; Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ sáu tháng (trước 10/7) và hằng năm (trước 10/01 của năm sau) về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

### **Điều 8. Công an tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động người nước ngoài và lao động là người nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện gia hạn tạm trú, cấp thị thực, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, xác nhận tạm trú, hướng dẫn thủ tục đăng ký khai báo tạm trú cho lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh kiểm tra việc chấp hành những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài của các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài.

4. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật theo quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

5. Thực hiện tra cứu thông tin về tình trạng án tích của người nước ngoài để phục vụ cho việc cấp phiếu lý lịch tư pháp theo đề nghị của Sở Tư pháp.

6. Phối hợp với Sở Công thương trong việc xác định người nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức thương mại thế giới (WTO) không thuộc diện cấp giấy phép lao động và việc cấp mới, điều chỉnh hoặc chấm dứt hoạt động của các văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

7. Phối hợp với Sở lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh trong việc xác minh các loại giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài; trao đổi thông tin về lao động là người nước ngoài khi có nghi vấn sai phạm.

8. Phối hợp xử lý vi phạm của lao động người nước ngoài theo quy định.

9. Định kỳ hằng quý (trước ngày 05 của tháng đầu quý sau), thông báo cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, cơ quan Ngoại vụ tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh về danh sách lao động nước ngoài được cấp thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh để phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 9. Văn phòng UBND tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động người nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài trong việc làm thủ tục có liên quan đến chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ có liên quan đến lao động là người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ hằng quý (trước ngày 05 của tháng đầu quý sau) cung cấp danh sách của các tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh để cùng phối hợp theo dõi, quản lý.

### **Điều 10. Sở Tư pháp**

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan, các huyện, thành phố để thực hiện

công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trong các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Kiểm tra, xác minh cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

3. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hằng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) cung cấp số liệu về việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động là người nước ngoài và danh sách Luật sư là người nước ngoài đã được Bộ Tư pháp cấp giấy phép hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

### **Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các tổ chức có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn ngoài khu công nghiệp.

2. Định kỳ hàng quý (trước 05 của tháng đầu quý sau) cung cấp cho Sở Lao động– Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh các thông tin về: Danh sách các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được cấp mới trong quý; Danh sách các doanh nghiệp có nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp trong quý; Danh sách các dự án đầu tư nước ngoài được cấp giấy phép chứng nhận đăng ký đầu tư, trường hợp không gắn với thành lập tổ chức kinh tế.

### **Điều 12. Sở Y tế**

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các cơ sở y tế trên địa bàn có sử dụng lao động là người nước ngoài.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

3. Cung cấp cho Sở Lao động– Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh danh sách các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho lao động là người nước ngoài (khi có sự thay đổi thông tin) theo quy định của Bộ Y tế; Danh sách các tổ chức cá nhân có sử dụng người nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực y tế.

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan quản lý người nước ngoài đăng ký hành nghề y, dược tư nhân, các chuyên gia nước ngoài trong lĩnh vực y, dược vào trao đổi học tập kinh nghiệm, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Sở Công thương**

1. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh trong việc xác định người lao động nước ngoài di chuyển nội bộ trong doanh nghiệp thuộc 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài cho các Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh ngoài khu công nghiệp; Thông báo, hướng dẫn các Văn phòng đại diện của

thương nhân nước ngoài liên hệ với Sở Lao động– Thương binh và Xã hội để thực hiện việc cấp, cấp lại giấy phép lao động hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ trước ngày 05 hằng tháng thông báo bằng văn bản cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh các thông tin (nếu có) trong tháng trước về:

a) Văn phòng đại diện cấp mới: Thông tin về tên thương nhân nước ngoài, lĩnh vực hoạt động của thương nhân nước ngoài, trụ sở đăng ký hoạt động của văn phòng đại diện, trưởng đại diện.

b) Văn phòng đại diện điều chỉnh Giấy phép: Thông tin về các nội dung điều chỉnh như trụ sở đăng ký của Văn phòng đại diện, trưởng đại diện, địa chỉ hoạt động của thương nhân nước ngoài.

c) Văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động: Thông tin về việc hoàn thành thủ tục chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài cho các cơ quan theo quy định.

#### **Điều 14. Các Sở, ngành khác**

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài cho tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài (kể cả các nhà thầu) có sử dụng lao động là người nước ngoài và thông báo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài liên hệ với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội hoặc Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh để thực hiện việc cấp, cấp lại giấy phép lao động hoặc cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng đầu quý sau) cung cấp danh sách các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài thuộc ngành quản lý hoặc cấp phép hoạt động cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

#### **Điều 15. Ủy ban nhân các huyện, thành phố Nam Định**

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra; thống kê, rà soát, cập nhật thường xuyên số lao động là người nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

3. Tổ chức quản lý chặt chẽ lao động nước ngoài cư trú, làm việc trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/7) và hằng năm (trước ngày 10/01 của năm sau) báo cáo tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**Chương III**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 16. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan tham gia phối hợp có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này. Trường hợp cần thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác quản lý của ngành mình, cơ quan chủ quản được quyền đề nghị các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu.

2. Sở Lao động– Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Phạm Đình Nghị**